

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 223/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP S (S)**.

Địa chỉ trụ sở: số 266-268, **N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Quang T** – Trưởng **phòng G**, Bến Tre. Ông **T** ủy quyền lại cho ông **Trần Việt T1**, sinh năm 1991; địa chỉ: **A khu phố B, thị trấn C, huyện C, Bến Tre**. Chức vụ: Phó Trưởng **phòng G**, Bến Tre. Theo văn bản ủy quyền ngày 17/7/2024.

* *Bị đơn*: Ông **Tạ Hoàng N**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **số nhà E ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre**.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Tạ Hoàng N** có nghĩa vụ trả cho **Ngân hàng TMCP S** (do **Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh B** – Phòng giao dịch **huyện C, Bến Tre** nhận thay) toàn bộ số tiền dư nợ tạm tính đến ngày 26/7/2024 khoản vay theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 1480958 ngày 20/06/2020, tổng số tiền là 43.448.653 đồng (bốn mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi tám ngàn sáu trăm năm mươi ba đồng), trong đó:

+ Vốn gốc là: 33.419.130 đồng (ba mươi ba triệu bốn trăm mười chín ngàn một trăm ba mươi đồng).

+ Lãi quá hạn là: 10.029.523 đồng (mười triệu không trăm hai mươi chín ngàn năm trăm hai mươi ba đồng).

- Ông **Tạ Hoàng N** có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh của khoản tín dụng theo thỏa thuận tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1480958 ngày 20/06/2020 kể từ ngày 27/7/2024 cho đến ngày ông **N** thanh toán đầy đủ nghĩa vụ nợ cho **Ngân hàng TMCP S**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông **N** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.086.000 đồng (một triệu không trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

Ngân hàng TMCP S được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre hoàn trả số tiền 975.000 đồng (chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001025 ngày 10/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, Bến Tre.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nga